

ĐOÀN KẾT: ĐỘNG LỰC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÙNG BẮC TRUNG BỘ VÀ DUYÊN HẢI MIỀN TRUNG

HỒ VIỆT HẠNH*
NGUYỄN MINH NGUYỆT**
NGUYỄN TRÍ CÔNG***

Tóm tắt: Hiện nay có nhiều lý thuyết phát triển bền vững. Tuy nhiên, tiếp cận lý thuyết này hay lý thuyết để lý giải các vấn đề cụ thể lại hết sức đa dạng. Trung thành với cách tiếp cận của chủ nghĩa Mác-Lênin, bài viết này của nhóm tác giả đi vào luận giải một vấn đề cụ thể là động lực phát triển bền vững vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung nhìn từ khía cạnh đoàn kết.

Từ khóa: Đoàn kết; lợi ích; nhu cầu; động lực; động lực phát triển; chính sách.

Abstract: Currently, there are numerous theories of sustainable development. However, approaches to these theories or to explaining specific issues remain highly diverse. Adhering to the Marxist-Leninist perspective, this article by the group of authors focuses on analyzing a specific issue: the driving force behind sustainable development in the North Central and Central Coastal regions, viewed through the lens of solidarity.

Keywords: Solidarity; interests; needs; motivation; development drivers; policy.

Ngày nhận bài: 04/02/2025; Ngày sửa bài: 12/3/2025; Ngày duyệt đăng bài: 10/4/2025.

Đặt vấn đề

Ngày nay, việc xác định đúng và trúng động lực phát triển luôn có tầm quan trọng đặc biệt đối với tất cả các cấp độ tổ chức của xã hội loài người trong đó có cấp độ Vùng. Đối với Bắc Trung Bộ và vùng Duyên hải miền Trung nước ta cũng không phải là một ngoại lệ. Một số nghiên cứu đã chỉ ra động lực phát triển của vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung từ góc độ liên kết vùng và phát huy các nguồn lực kinh tế, nhân lực, khoa học kỹ thuật, tài nguyên văn hóa,... Tuy nhiên, để phát huy vai trò của liên kết và các nguồn lực của vùng trước hết đòi hỏi phải có sự thống nhất trong nhận thức, chia sẻ và hợp tác trong thực hiện các mục tiêu chung giữa

các địa phương trong vùng. Vì vậy, đoàn kết địa phương chính là động lực quan trọng để phát triển vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung. Bài viết này kiến giải một số vấn đề đoàn kết địa phương như một động lực phát triển bền vững vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung, qua đó hàm ý một số chính sách trong việc phát huy đoàn kết địa phương, tạo động lực phát triển bền vững vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung hiện nay và trong thời gian tới.

1. Xã hội và đoàn kết

1.1. Xã hội

Xuất phát từ quan điểm của nhóm tác giả là: lịch sử chẳng qua chỉ là hoạt động

* PGS.TS., Học viện Khoa học xã hội. Email: hanhcjs@gmail.com

** ThS., Học viện KHXH. Email: Nguyetgass@gmail.com.

*** ThS., Học viện Khoa học xã hội.

của con người đang theo đuổi những mục đích của bản thân mình, C.Mác đã đưa ra quan niệm về xã hội hết sức sâu sắc. Lịch sử - xã hội được hiểu theo nghĩa rộng để chỉ sự phát triển của loài người trong một giai đoạn nhất định đó chính là các hình thái kinh tế xã hội còn theo nghĩa hẹp đó có thể là các tổ chức loài người đa dạng khác trong đó đặc biệt là các quốc gia. Theo C.Mác “mục đích” ở đây chính là lợi ích - cái thỏa mãn nhu cầu được nhận thức. Nhu cầu con người có nhiều cấp độ từ nhu cầu sinh lý là ăn, ở, mặc...; đến các nhu cầu cao hơn là nhu cầu về an toàn, an ninh; nhu cầu thuộc về nhóm xã hội; nhu cầu về được quý trọng; nhu cầu được thể hiện mình như quan niệm của nhà tâm lý học Maslow. Xuất phát từ đời sống hiện thực từ nhu cầu cơ bản nhất của loài người, C.Mác đã xây dựng nên quan niệm duy vật khoa học về xã hội loài người.

Đáp ứng các loại nhu cầu thì có các loại lợi ích tương ứng. Cũng như nhu cầu, lợi ích ở đây có nhiều loại tùy theo các tiêu chí khác nhau. Căn cứ vào các lĩnh vực của đời sống xã hội người ta đã phân chia lợi ích thành lợi ích vật chất và lợi ích tinh thần; căn cứ vào tính chất của chủ thể lợi ích có thể phân chia lợi ích thành lợi ích cá nhân, lợi ích tập thể, lợi ích giai cấp, lợi ích dân tộc, lợi ích toàn xã hội, hay nói gọn lại là lợi ích riêng và lợi ích chung; căn cứ vào thời gian tồn tại của lợi ích có thể phân chia thành lợi ích trước mắt và lợi ích lâu dài; xét theo tính chất của các biện pháp thực hiện lợi ích, có thể phân lợi ích thành lợi ích chính đáng và lợi ích không chính đáng, v.v. Lợi ích càng cơ bản, trước mắt con người càng dễ nhận ra và ngược lại lợi ích càng xa, càng chung con người càng khó nhận thức hơn. Nhận thức về lợi ích của các chủ thể thế nào sẽ dẫn đến hành động tương ứng của họ. Ngày nay, xã hội loài người được tổ chức thành các quốc gia. Trong mỗi

quốc gia lại tổ chức thành các cộng đồng xã hội nhỏ hơn đó là các vùng, các tiểu vùng, các tỉnh.v.v. Trong đó các chủ thể quyền lực đại diện cho nhận thức lợi ích cộng đồng xã hội thế nào sẽ có những hành động tương ứng trên tất cả các lĩnh vực.

1.2. Đoàn kết

Như trên đã đề cập đến, tùy theo nhận thức về lợi ích mà các chủ thể sẽ có hành động tương ứng nên đoàn kết của các nhóm người cụ thể liên quan chặt chẽ đến mức độ nhận thức về lợi ích riêng của từng chủ thể trong quan hệ với lợi ích chung từ đó xác lập thành mục tiêu cho hành động.

Như vậy, thường ta không ảo tưởng về các lợi ích trùng khít cũng như sự nhận thức về lợi ích như nhau giữa các thành viên trong nhóm, trong cộng đồng. Song ta phải thấy rằng, đoàn kết sẽ hiện hữu khi các thành viên đó nhận thức được, cho dù còn có sự khác biệt nhất định, nhưng mọi thành viên sẵn sàng đồng tình hành động vì mục tiêu chung; trong mục tiêu chung đó, mọi người đều tìm thấy lợi ích của mình, tìm thấy chỗ đứng của mình trong dòng chảy của lịch sử và được xã hội thừa nhận, tôn trọng. Đoàn kết giữa con người với con người là nhu cầu tự thân, liên quan đến sự sống còn của con người, bị chi phối bởi hoàn cảnh lịch sử và môi trường sinh sống cụ thể. Đoàn kết là một quá trình giải quyết những mâu thuẫn về lợi ích, những xung đột về quyền lợi, để đi đến hài hòa mà mọi người có thể chấp nhận được, có thể thỏa mãn được quyền lợi của mình. Đoàn kết là cấp độ cao của sự tập hợp. Trong tổ chức, tính cố kết, tính ràng buộc, tính chế định lẫn nhau được nâng lên đến mức nếu tách khỏi tổ chức thì mỗi thành viên sẽ không phát huy được vai trò của mình trong xã hội.

Đoàn kết là sự tập hợp mọi lực lượng cá thể thành lực lượng tập thể của cả cộng đồng, nhưng đó không phải là một sự tập

hợp tự phát, giản đơn, ô hợp. Đoàn kết là một thành quả của con người trong lao động và đấu tranh, do con người và vì con người; là nhu cầu tự thân, liên quan đến sự sống còn của con người, bị chi phối bởi hoàn cảnh lịch sử và môi trường sinh sống cụ thể.

Như vậy nói đến đoàn kết là nói tới sự nhất trí trong suy nghĩ và hành động của mỗi thành viên trong các cộng đồng cụ thể. Sự phát triển của xã hội loài người được tổ chức thành nhiều kiểu thể chế từ thể chế nhỏ như gia đình đến thể chế lớn hơn như địa phương, quốc gia, quan hệ giữa các quốc gia, khu vực và cả thế giới. Như vậy, xét ở bình diện quan hệ giữa các địa phương, xác lập như một cộng đồng, đoàn kết có một số đặc điểm sau:

Thứ nhất, đoàn kết phải dựa trên nền tảng lợi ích chung của quan hệ. Lấy lợi ích chung làm cơ sở cho sự đoàn kết. Đồng thời, khi thực hiện lợi ích chung của các bên trong quan hệ cần phải tính đến lợi ích của các bên liên quan khác bên ngoài. Chỉ có như vậy mới đảm bảo cho tính bền vững của đoàn kết.

Thứ hai, đoàn kết phải khơi dậy, nuôi dưỡng và phát huy được tính tích cực của mỗi thành viên trong quan hệ, nhất là sử dụng được tính tích cực của mỗi thành viên hướng tới lợi ích chung của các bên. Muốn đoàn kết thực sự thì vấn đề cốt tử nhất là phải giải quyết hài hoà được quan hệ lợi ích của mọi thành viên trong quan hệ, làm cho họ tự nguyện và hăng hái mang hết công sức đóng góp cho sự nghiệp chung, bảo đảm cho họ được hưởng lợi ích một cách công bằng, được tôn trọng.

Thứ ba, đoàn kết đòi hỏi mỗi bên phải nhận thức được một cách thông thái nhất lợi ích của mình để có thể hướng tính tích cực của mình hoạt động đúng quy luật khách quan và đồng thời đòi hỏi phải thấu

hiểu rõ tâm tư, nguyện vọng, nhu cầu đa dạng, chính đáng, hợp pháp của các bên liên quan. Các cộng đồng xã hội cho dù ở trình độ phát triển thế nào, ở vị thế nào cũng sẽ không quên lợi ích và nhu cầu của họ. Sự phát triển của thế giới và sự phát triển của mỗi cộng đồng xã hội có quan hệ biện chứng với nhau. Trong mối quan hệ ấy, nhu cầu - lợi ích là sợi dây nối liền mỗi cộng đồng cũng như giữa các cộng đồng với các cấp độ với nhau. Ngày nay, mọi nhu cầu của các thành tố cấu thành nên thế giới mà cốt lõi là các quốc gia luôn mang tính đa dạng, tổng hợp, gắn liền với điều kiện lịch sử cụ thể và không ngừng biến đổi.

Thứ tư, đoàn kết phải liên kết được những thành viên có nhu cầu và lợi ích khác nhau được thống nhất hành động theo mục tiêu chung. Trong quan hệ đó, thể chế đó, sự thống nhất được đề cao, sự khác biệt được tôn trọng nhưng được xử lý trên nguyên tắc tự nguyện, không có sự phủ định hay loại trừ ý kiến và lợi ích của nhau. Toàn bộ vấn đề của đoàn kết chính là giải quyết được sự thống nhất trong đa dạng lợi ích, tạo nên sự cố kết tự nguyện.

2. Một số vấn đề đặt ra trong đoàn kết địa phương vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung

Trong những năm qua, vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung đã đạt được một số kết quả trong việc liên kết, hợp tác, phối hợp thể hiện sự đoàn kết giữa địa phương như sáng kiến thành lập Quỹ phát triển miền Trung, tổ chức diễn đàn phát triển miền Trung, một số địa phương trong vùng đã ban hành quy chế phối hợp, văn bản ghi nhớ hợp tác trong phát triển kinh tế, khai thác tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên văn hóa - xã hội,... Tuy nhiên, thực tiễn phát triển trong những năm gần đây cho thấy những vấn đề đã và đang đặt ra trong việc đoàn kết địa phương, đó là:

Một là, chia sẻ “lợi ích” giữa các địa phương trong vùng

Mặc dù được quy hoạch liên kết vùng nhưng tình trạng trải thảm đỏ trong thu hút đầu tư ở các tỉnh còn phổ biến, dẫn đến tình trạng cạnh tranh giữa các địa phương trong vùng. Thực tiễn phát triển vùng Duyên hải miền Trung trong những năm qua cho thấy tình trạng dàn trải, mạnh ai nấy làm, cạnh tranh giữa các địa phương dẫn đến không phát huy được hiệu quả trên lợi thế so sánh và tổng hợp của vùng. Điều đó có thể thấy rõ là các địa phương vùng Duyên hải miền Trung đều phát triển sân bay, cảng biển mà nhiều nhà nghiên cứu, nhà quản lý đã đề cập. Tuy chưa có những đánh giá sâu về hiệu suất đầu tư toàn vùng nhưng có thể thấy vùng Duyên hải miền Trung vẫn chưa có nhiều cảng biển tiếp nhận tàu trọng tải lớn, không nhiều sân bay có thể đáp ứng được máy bay vận chuyển lớn hoặc phát huy được hiệu quả công suất như đã thiết kế.

Một số địa phương trong vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung đã nảy sinh vấn đề vướng mắc trong khai thác quản lý lãnh thổ. Gần đây, giữa hai địa phương Đà Nẵng và Thừa Thiên - Huế còn có những ý kiến khác nhau trong khai thác khu vực giáp ranh và phân định ranh giới ở khu vực Cửa Khẽm (Hải Vân). Có nhiều nguyên nhân nhưng có thể thấy nguyên nhân chính là thiếu sự thống nhất về lợi ích trong định hướng chiến lược khai thác tổng hợp lãnh thổ ở cấp độ vùng. Mặc dù đã đạt thỏa thuận hợp tác giữa hai địa phương Thừa Thiên - Huế và Đà Nẵng nhưng vấn đề cốt lõi giữa hai địa phương chính là việc thực hiện chia sẻ lợi ích trong định hướng chiến lược khai thác tổng hợp lãnh thổ và đảm bảo hài hòa lợi ích giữa hai địa phương nhằm thực hiện một cách có hiệu quả mục tiêu chung trong phối hợp để phát triển bền

vững của vùng, vừa kết hợp giữa khai thác phát triển kinh tế - xã hội, vừa bảo đảm an ninh quốc phòng và bảo vệ môi trường của các địa phương.

Hai là, đánh giá môi trường chiến lược và tác động môi trường liên địa phương trong vùng

Đánh giá môi trường chiến lược và đánh giá tác động môi trường liên địa phương có vai trò rất quan trọng không chỉ đối với các địa phương mà còn đối với phát triển bền vững toàn bộ vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung. Thực tiễn trong những năm qua cho thấy các đánh giá tác động môi trường của các địa phương mới chỉ đánh giá những tác động môi trường trong phạm vi địa phương có dự án mà chưa có những đánh giá tác động môi trường liên địa phương. Vấn đề môi trường của vùng mới chỉ được các địa phương quan tâm đến khi giải quyết các sự cố môi trường mà chưa chú ý đến đánh giá môi trường chiến lược của toàn vùng và đánh giá tác động môi trường liên địa phương. Trong thời gian qua, sự cố Fomosa đã ảnh hưởng nghiêm trọng đối với kinh tế du lịch và tác động lớn đối với xã hội của nhiều tỉnh. Điều đó cũng đặt ra nhiều vấn đề cần phải có sự đoàn kết giữa các địa phương trong chiến lược phát triển, đặc biệt đánh giá môi trường chiến lược và đánh giá tác động môi trường liên địa phương nhằm bảo đảm phát triển bền vững không chỉ mỗi địa phương mà còn đối với vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung.

Ngoài ra, quy hoạch khai thác tài nguyên vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung đang được tiến hành nhưng còn khó khăn và chậm tiến độ, chưa có quy hoạch dựa trên sự phối hợp chia sẻ lợi ích giữa các địa phương. Các địa phương tự xây dựng quy hoạch riêng, dẫn đến nguy

cơ phân tán và thiếu đồng bộ. Thực tế cho thấy đã có một số địa phương trong vùng xảy ra tình trạng chưa nhất quán trong việc khai thác bền vững tài nguyên nước, khoáng sản,... Do đó, đòi hỏi các địa phương trong vùng đoàn kết để cân nhắc và chia sẻ lợi ích để cùng phát triển.

Ba là, thiếu các quy định pháp lý cụ thể đồng thuận giữa các địa phương

Chính phủ đã ban hành một số Quyết định tạo khung khổ pháp lý để tạo cơ chế hợp tác và thực hiện đồng thuận giữa các địa phương như thành lập Tổ chức điều phối phát triển các vùng kinh tế trọng điểm giai đoạn 2015-2020 (Quyết định số 941/QĐ-TTg ngày 25/6/2015); Thành lập Ban chỉ đạo, Hội đồng vùng kinh tế trọng điểm giai đoạn 2015-2020 (Quyết định số 2059/QĐ-TTg ngày 24/11/2015); Quy chế tổ chức hoạt động và phối hợp của Tổ chức điều phối phát triển các vùng kinh tế trọng điểm giai đoạn 2015-2020 (Quyết định số 2360/QĐ-TTg ngày 22/12/2015). Gần đây, Luật Quy hoạch đã được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 4 thông qua và có hiệu lực thi hành từ ngày 1/1/2019, theo đó quy hoạch vùng được lập để phù hợp với quy định của Luật Quy hoạch. Ngày 4/5/2024 Thủ tướng chính phủ Phạm Minh Chính đã ký Quyết định số 376/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Mặc dù các địa phương trong vùng đã có hình thức đồng thuận trong tổ chức hợp tác thông qua các quy chế phối hợp và diễn đàn để tìm tiếng nói chung,... Tuy nhiên, chỉ là những hợp tác chưa có sự ràng buộc pháp lý trong thực thi chính sách phát triển, đặc biệt là chưa có những điều khoản ràng buộc pháp lý trong cơ chế hợp tác, chia sẻ lợi ích trong chính sách phát triển giữa các địa phương trong vùng. Một số địa phương có vai trò thúc đẩy các địa phương

trong vùng nhưng cũng chưa có văn bản nào quy định vai trò trách nhiệm cụ thể đối với các địa phương khác trong vùng. Chẳng hạn, TP. Đà Nẵng là thành phố trực thuộc Trung ương, có nhiệm vụ thúc đẩy phối hợp các địa phương cùng phát triển, nhưng đến nay cũng chưa có văn bản nào quy định rõ và cụ thể vai trò trách nhiệm của Thành phố Trung ương trong vùng.

3. Đoàn kết địa phương như là động lực trong chính sách phát triển vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung

Những vấn đề đặt ra trong quá trình hợp tác, đồng thuận giữa các địa phương như đã phân tích ở trên cho thấy đoàn kết địa phương là một yêu cầu tất yếu và có vai trò rất quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững ở vùng Duyên hải miền Trung. Nếu không có sự thống nhất, đồng thuận giữa các địa phương thì không những làm giảm sức cạnh tranh của địa phương, không phát huy được lợi thế tổng hợp của vùng mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng tới sự phát triển của vùng và địa phương. Chính vì vậy, đoàn kết địa phương trở thành động lực phát triển bền vững vùng Duyên hải miền Trung.

Xu thế đổi mới sáng tạo của cuộc cách mạng 4.0 và cạnh tranh toàn cầu đang làm thay đổi mọi mặt của đời sống xã hội, với những diễn biến phức tạp, vừa tạo ra những cơ hội, vừa tạo ra những thách thức đan xen. Hợp tác, liên kết để phát triển đang trở thành phổ biến trên thế giới. Do đó, đoàn kết địa phương chính là phương thức để thích ứng với điều kiện mới bởi liên kết là cách thức tốt nhất để kết nối các chuỗi giá trị, các khâu, mắt xích của các tiềm năng thế mạnh mang lại của cạnh tranh. Thông qua quá trình liên kết, các địa phương sẽ phối hợp, bổ sung cho nhau nhằm tăng thêm thế mạnh,

ưu điểm nổi trội, qua đó tăng khả năng cạnh tranh và tạo điều kiện tốt hơn cho quá trình phát triển của mỗi địa phương. Điều đó, yêu cầu các địa phương cần phải liên kết chặt chẽ hơn nữa nhằm phát huy lợi thế của địa phương, tránh tình trạng trùng lặp, dàn trải, cạnh tranh thiếu lành mạnh và cùng hướng tới mục tiêu tham gia chuỗi giá trị toàn cầu. Nhưng để có sự liên kết chặt chẽ trước hết chính là sự đoàn kết giữa các địa phương trong vùng để có những thống nhất trong nhận thức và hành động trong việc tìm ra lợi thế hợp tác và cùng phát triển.

Hiện nay, biến đổi khí hậu đã và đang là thách thức trong thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững đối với vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung. Để thích ứng biến đổi khí hậu và thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, các địa phương vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung cần phải liên kết chặt chẽ hơn nữa bởi mỗi địa phương không thể tách rời phạm vi lãnh thổ khu vực, vùng, thậm chí cả nước và quốc tế. Muốn có sự liên kết chặt chẽ, các địa phương cần phải có sự hợp tác thường xuyên, đặc biệt là sự đồng thuận trong việc chia sẻ, thống nhất các mục tiêu và cùng thực hiện các chương trình hành động để thực hiện chiến lược phát triển bền vững của vùng.

4. Kết luận - kiến nghị

Có thể nói, đoàn kết địa phương trở thành động lực phát triển bền vững vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung. Để phát huy hiệu quả động lực đoàn kết địa phương, các tỉnh vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung cần có những cơ chế chính sách hợp tác kịp thời và hiệu quả. Sau đây là một số hàm ý chính sách trong việc đoàn kết địa phương ở vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung:

- Các tỉnh vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung cần chủ động xây dựng cơ chế hợp tác cùng chia sẻ lợi ích trên cơ sở song phương, đa phương trong vùng và trình các cấp có thẩm quyền xem xét và quyết định, tạo ra cơ chế phối hợp hiệu quả giữa chính quyền địa phương trong vùng.

- Nâng cao vai trò của ban điều phối vùng, tổ chức tư vấn vùng nhằm thích ứng với điều kiện mới đặt ra cấp thiết hiện nay trong thực thi và triển khai chính sách phát triển của vùng.

- Các địa phương thể chế hóa chương trình hành động hợp tác, liên kết, đoàn kết hợp tác giữa các ngành, lĩnh vực, đặc biệt trong việc khai thác tổng hợp tài nguyên. Việc thể chế hóa chương trình hành động cần phải được xây dựng trên cơ sở đồng thuận, liên ngành để đạt được các mục tiêu bền vững và đích đến là không những phục vụ lợi ích của các địa phương mà còn phục vụ lợi ích chung phát triển bền vững vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị về “Phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

2. Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

3. Quyết định số 1874/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng Kinh tế trọng điểm Miền Trung đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.